

## **KẾ HOẠCH**

### **Thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 930 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thu thập, chuẩn hóa và bảo quản an toàn thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, từng bước đưa công tác thu thập, lưu trữ và phục vụ khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời.

- Chuẩn bị dữ liệu đầu vào cho cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum phục vụ công tác quản lý Nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

### **2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường và mẫu vật phải khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương nhằm đảm bảo dữ liệu được thu thập chính xác, đầy đủ, có hệ thống.

- Việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường phải tuân thủ đúng các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường. Nội dung thông tin, dữ liệu thu thập, cập nhật phải phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn; ưu tiên thông tin, dữ liệu có thể dùng cho nhiều mục đích sử dụng khác nhau.

- Thực hiện thu thập dữ liệu theo Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum và theo quy định của pháp luật có liên quan; có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo thực hiện hiệu quả, dứt điểm từng nội dung gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021. Rút kinh nghiệm xây dựng Kế hoạch thu thập, quản lý, khai

thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum cho các năm tiếp theo.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Nhiệm vụ**

- Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ, các quy định của pháp luật có liên quan và các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh; có trách nhiệm cung cấp thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Kinh phí thu thập, xử lý, tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; xây dựng, cập nhật, vận hành cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn cấp tỉnh, cấp huyện do ngân sách nhà nước cấp được phân bổ từ nguồn kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức tích hợp thông tin, dữ liệu và các ứng dụng nhằm phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi khai thác thông tin, dữ liệu hiệu quả, gia tăng giá trị thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **2. Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cần thu thập**

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải là các thông tin, dữ liệu được thu nhận và lưu trữ theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **3. Khối lượng hồ sơ tài liệu, thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện năm 2021**

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi thu thập, phải chỉnh lý tài liệu và báo cáo theo từng danh mục, số lượng cụ thể về Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Trung tâm Công nghệ thông tin; số lượng dữ liệu ước thực hiện như sau:

<b>TT</b>	<b>Cơ quan</b>	<b>Số lượng hồ sơ thu thập (mét)</b>		
		<b>Tổng</b>	<b>Tồn đọng</b>	<b>Mới</b>
1	Huyện Đăk Glei	3,0	0,5	2,5
2	Huyện Ngọc Hồi	2,0	1,5	0,5
3	Huyện Tu Mơ Rông	2,5	1,0	1,5
4	Huyện Đăk Tô	5,0	1,5	3,5
5	Huyện Đăk Hà	4,0	1,5	2,5
6	Huyện Sa Thầy	2,0	0,5	1,5

TT	Cơ quan	Số lượng hồ sơ thu thập (mét)		
		Tổng	Tồn đọng	Mới
7	Huyện Ia H'Drai	1,5	0,5	1,0
8	Huyện Kon Rẫy	2,5	1,0	1,5
9	Huyện Kon Plông	3,0	1,5	1,5
10	Thành phố Kon Tum	4,0	1,0	3,0
11	Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	6,0	2,5	3,5
12	Các sở, ban ngành	7,0	3,0	4,0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>42,5</b>	<b>16,0</b>	<b>26,5</b>

#### 4. Các hoạt động, nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Nhận bàn giao thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo Kế hoạch.
- Kiểm tra, chỉnh lý, số hoá thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.
- Lưu trữ, bảo quản các thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác định danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường cần thu thập, ước tính khối lượng tài liệu thu thập và lập kế hoạch thực hiện của năm tiếp theo tại mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương và thời gian giao nộp tài liệu, dữ liệu.

b) Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp các thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường năm 2021 về Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho các Sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thực hiện các nội dung thu thập, cập nhật, xử lý chuẩn hóa dữ liệu về tài nguyên và môi trường; lập danh mục dữ liệu về tài nguyên và môi trường để đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá, xử lý, cập nhật và lưu trữ dữ liệu thu thập được.

#### 2. Các sở, ban ngành

Bố trí kinh phí trong dự toán được giao để thực hiện Kế hoạch thu thập dữ liệu về tài nguyên và môi trường; phối hợp lập danh mục và thống kê dữ liệu về tài

nguyên và môi trường có được qua hoạt động của ngành; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng ban chuyên môn liên quan đến thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo kế hoạch đã được phê duyệt; thống kê, chỉnh lý tài liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn theo quy định.

- Thực hiện việc cung cấp thông tin dữ liệu cho Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) xem xét điều chỉnh bổ sung kịp thời./.

---